TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 08/2019//QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019 /TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 1 năm 2019 giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị Vũ Thị H - sinh năm 1994

* **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1994

Đều trú tại: Xóm 1, thôn L, xã K, huyện Y, Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ly L sinh ngày 16/01/2017 cho chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Ly L thành niên. Anh Nguyễn Văn L không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cho chị H.

Anh L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Ly L chung sống với chị H và có quyền được thăm nom chăm sóc cháu Nguyễn Ly L. Chị H và các thành viên trong gia đình không ai được cản anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn L đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, công nợ chung và không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Vũ Thị H nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); trả lại cho chị Vũ Thị H 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai số AA/2016/0002100 ngày 9/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Chi cụcTHADS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa